

THỜI KHOÁ BIỂU
Khoá 16 - Học kỳ II - Năm học 2023-2024

Cơ sở 1: 83A Bùi Thị He, KP1, TT. Củ Chi, Huyện Củ Chi, Tp. HCM
Cơ sở 2: 1A Nguyễn Văn Lượng, Phường 6, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
CƠ SỞ CỬ CHI											
1	01MK16A1,C1	16	MRA511.01	Tiếng anh chuyên ngành	3	7h30-11h30	102	Huỳnh Thị Xuân Thùy	27/02/2024	26/03/2024	
			MRA511.01	Tiếng anh chuyên ngành	3	13h15-17h10	102	Huỳnh Thị Xuân Thùy	27/02/2024	19/03/2024	
			COA520.03	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	7h30-11h30	102	Kiều Bích Hằng	08/01/2024	22/01/2024	
			COA520.03	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	13h15-17h10	102	Kiều Bích Hằng	08/01/2024	22/01/2024	
			COA512.02	Nghiệp vụ Marketing	2	7h30-11h30	102	Ngô Thanh Tú	19/02/2024	18/03/2024	
			COA512.02	Nghiệp vụ Marketing	2	13h15-17h10	102	Ngô Thanh Tú	19/02/2024	11/03/2024	
			MRA514.01	Hành vi khách hàng	3	7h30-11h30	102	Mai Lưu Huy	02/04/2024	07/05/2024	
			MRA514.01	Hành vi khách hàng	3	13h15-17h10	102	Mai Lưu Huy	02/04/2024	23/04/2024	
1	01PM16A1,C1	16	INT512.01	Tiếng anh chuyên ngành	6	13h15-17h10	Online	Mai Kỳ Tuyên	01/03/2024	26/04/2024	
			INT509.01	Cơ sở dữ liệu	3	7h30-11h30	Lab1	Nguyễn Đức Hiền	09/01/2024	23/01/2024	
			INT509.01	Cơ sở dữ liệu	3	13h15-17h10	Lab1	Nguyễn Đức Hiền	09/01/2024	23/01/2024	
			INT514.01	Quản trị mạng Windows Server	3	7h30-11h30	Lab1	Nguyễn Quang Tuấn	20/02/2024	19/03/2024	
			INT514.01	Quản trị mạng Windows Server	3	13h15-17h10	Lab1	Nguyễn Quang Tuấn	20/02/2024	12/03/2024	
			INT517.01	Thiết kế website cơ bản	2	7h30-11h30	Lab1	Trương Bá Vinh	01/04/2024	15/04/2024	
			INT517.01	Thiết kế website cơ bản	2	13h15-17h10	Lab1	Trương Bá Vinh	01/04/2024	15/04/2024	
			INT511.03	Lập trình cơ bản	2	7h30-11h30	Lab1	Nguyễn Chí Thiện	19/02/2024	18/03/2024	
			INT511.03	Lập trình cơ bản	2	13h15-17h10	Lab1	Nguyễn Chí Thiện	19/02/2024	11/03/2024	
1	01DS16B1_N1	16	PHA508.01	Thực vật dược liệu (TH)	2	18h00-21h00	PTH. Dược 1	Phạm Phước Đây	08/01/2024	29/01/2024	
	PHA508.01		Thực vật dược liệu (TH)	7	18h00-21h00	PTH. Dược 1	Phạm Phước Đây	20/01/2024	03/02/2024		
	01DS16B1_N2		PHA508.02	Thực vật dược liệu (TH)	CN	7h30-11h30	PTH. Dược 1	Phạm Phước Đây	14/01/2024	28/01/2024	
	PHA508.02		Thực vật dược liệu (TH)	CN	13h15-17h10	PTH. Dược 1	Phạm Phước Đây	14/01/2024	28/01/2024		
	01DS16B1		PHA511.01	Hóa dược – dược lý 1 (LT)	3	18h00-21h00	Online	Trần Hòa Tú	16/01/2024	30/01/2024	
			PHA511.01	Hóa dược – dược lý 1 (LT)	6	18h00-21h00	Online	Trần Hòa Tú	12/01/2024	02/02/2024	
			PHA511.01	Hóa dược – dược lý 1 (LT)	7	18h00-21h00	Online	Trần Hòa Tú	13/01/2024	13/01/2024	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
1	01DS16B1	16	PHA511.01	Hóa dược – dược lý 1 (TH)	2	18h00-21h00	PTH. Nhà thuốc	Phạm Phước Đầy	18/03/2024	01/04/2024	
			PHA511.01	Hóa dược – dược lý 1 (TH)	7	18h00-21h00	PTH. Nhà thuốc	Phạm Phước Đầy	23/03/2024	06/04/2024	
			PHA514.01	Bào chế (LT)	3	18h00-21h00	103	Lê Thị Trang	20/02/2024	26/03/2024	
			PHA514.01	Bào chế (LT)	6	18h00-21h00	103	Lê Thị Trang	23/02/2024	29/03/2024	
			PHA514.01	Bào chế (TH)	3	18h00-21h00	PTH. Dược 1	Lê Thị Trang	02/04/2024	07/05/2024	
			PHA514.01	Bào chế (TH)	6	18h00-21h00	PTH. Dược 1	Lê Thị Trang	29/03/2024	10/05/2024	
			PHA512.01	Hóa dược – dược lý 2 (LT)	2	18h00-21h00	Online	Trần Hòa Tú	15/04/2024	06/05/2024	
			PHA512.01	Hóa dược – dược lý 2 (LT)	7	18h00-21h00	Online	Trần Hòa Tú	20/04/2024	11/05/2024	
1	01YS16B1	16	NUR509.01	Dược lý	2	18h00-21h00	102	Phạm Phước Đầy	08/01/2024	29/01/2024	
			NUR509.01	Dược lý	6	18h00-21h00	102	Phạm Phước Đầy	12/01/2024	02/02/2024	
			NUR526.01	Vì sinh - Ký sinh trùng	3	18h00-21h00	102	Nguyễn Thị Mỹ Dum	09/01/2024	30/01/2024	
			NUR526.01	Vì sinh - Ký sinh trùng	7	18h00-21h00	102	Nguyễn Thị Mỹ Dum	13/01/2024	03/02/2024	
			GMD510.01-NUR512.01	Bệnh Nội khoa	2	18h00-21h00	102	Trương Phúc Hưng	19/02/2024	06/05/2024	
			GMD511.01-NUR513.01	Bệnh Ngoại khoa	7	18h00-21h00	102	Lương Thị Hồng Thắm	24/02/2024	11/05/2024	
			GMD512.01 - NUR514.01	Sức khỏe trẻ em	3	18h00-21h00	102	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	20/02/2024	07/05/2024	
			GMD513.01-NUR515.01	Sức khỏe sinh sản	6	18h00-21h00	102	Phan Thị Thu Thủy	23/02/2024	10/05/2024	
1	01DD16B1	16	NUR509.01	Dược lý	2	18h00-21h00	102	Phạm Phước Đầy	8/01/2024	29/01/2024	
			NUR509.01	Dược lý	6	18h00-21h00	102	Phạm Phước Đầy	12/01/2024	02/02/2024	
			NUR526.01	Vì sinh - Ký sinh trùng	3	18h00-21h00	102	Nguyễn Thị Mỹ Dum	09/01/2024	30/01/2024	
			NUR526.01	Vì sinh - Ký sinh trùng	7	18h00-21h00	102	Nguyễn Thị Mỹ Dum	13/01/2024	03/02/2024	
			GMD510.01-NUR512.01	Chăm sóc người bệnh Nội khoa	2	18h00-21h00	102	Trương Phúc Hưng	19/02/2024	06/05/2024	
			GMD511.01-NUR513.01	Chăm sóc người bệnh Ngoại khoa	7	18h00-21h00	102	Lương Thị Hồng Thắm	24/02/2024	11/05/2024	
			GMD512.01 - NUR514.01	Chăm sóc Sức khỏe trẻ em	3	18h00-21h00	102	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	20/02/2024	07/05/2024	
			GMD513.01-NUR515.01	Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	6	18h00-21h00	102	Phan Thị Thu Thủy	23/02/2024	10/05/2024	

CƠ SỞ GỖ VÁP											
Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02KT16A1,C1	16	COA531.01	Kế toán doanh nghiệp 1	2	13h15-17h10	305	Huỳnh Thị Xuân Thùy	26/02/2024	22/04/2024	
			COA509.02	Marketing căn bản	2	13h15-17h10	305	Lê Nguyễn Hoàng Dung	08/01/2024	22/01/2024	
			COA509.02	Marketing căn bản	6	13h15-17h10	305	Lê Nguyễn Hoàng Dung	12/01/2024	26/01/2024	
			COA519.01	Tài chính doanh nghiệp	6	13h15-17h10	305	Nguyễn Đỗ Bích Nga	23/02/2024	19/04/2024	
			COA520.01	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	13h15-17h10	305	Kiều Bích Hằng	20/02/2024	26/03/2024	
2	02MK16A1,C1	16	COA508.03	Quản trị học	7	13h15-17h10	305	Mai Lưu Huy	23/03/2024	27/04/2024	
			COA512.01	Nghiệp vụ Marketing	3	7h30-11h30	305	Ngô Thanh Tú	20/02/2024	16/04/2024	
			COA521.01	Nghiệp vụ bán hàng	2	13h15-17h10	307	Lê Nguyễn Hoàng Dung	19/02/2024	15/04/2024	
			COA520.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	13h15-17h10	309	Kiều Bích Hằng	09/01/2024	23/01/2024	
			COA520.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	7	13h15-17h10	305	Kiều Bích Hằng	13/01/2024	27/01/2024	
2	02DH16A1,C1	16	GRD527.01	Thiết kế đồ họa 2D với Illustration	2	7h30-11h30	402	Hồ Minh Phương	15/01/2024	26/02/2024	
			GRD527.01	Thiết kế đồ họa 2D với Illustration	3	7h30-11h30	402	Hồ Minh Phương	16/01/2024	20/02/2024	
			GRD529.01	Calligraphy và Typography	2	13h15-17h10	402	Nguyễn Thanh Tùng	19/02/2024	15/04/2024	
			GRD528.01	Thiết kế dàn trang (Indesign)	3	13h15-17h10	402	Trần Huy	20/02/2024	26/03/2024	
			GRD530.01	Ý tưởng sáng tạo trong thiết kế	6	7h30-11h30	402	Hồ Minh Phương	23/02/2024	19/04/2024	
2	02DH16A2,C2	16	GRD527.02	Thiết kế đồ họa 2D với Illustration	6	7h30-11h30	403	Hồ Minh Phương	19/01/2024	01/03/2024	
			GRD527.02	Thiết kế đồ họa 2D với Illustration	3	13h15-17h10	403	Hồ Minh Phương	16/01/2023	20/02/2023	
			GRD529.02	Calligraphy và Typography	6	7h30-11h30	403	Trần Huy	08/03/2024	03/05/2024	
			GRD528.02	Thiết kế dàn trang (Indesign)	2	7h30-11h30	403	Nguyễn Thanh Tùng	19/02/2024	25/03/2024	
			GRD530.02	Ý tưởng sáng tạo trong thiết kế	3	7h30-11h30	403	Hồ Minh Phương	20/02/2024	16/04/2024	
2	02PM16A1,C1	16	INT509.02	Cơ sở dữ liệu	7	13h15-17h10	404	Nguyễn Chí Thiện	24/02/2024	30/03/2024	
			INT514.02	Quản trị mạng Windows Server	2	13h15-17h10	404	Nguyễn Quang Tuấn	19/02/2024	15/04/2024	
			INT517.02	Thiết kế website cơ bản	2	13h15-17h10	404	Nguyễn Thanh Tùng	15/01/2024	29/01/2024	
			INT517.02	Thiết kế website cơ bản	3	13h15-17h10	404	Nguyễn Thanh Tùng	16/01/2024	30/01/2024	
			INT516.01	Lập trình hướng đối tượng với C#	6	13h15-17h10	404	Trần Thị Minh Thúy	23/02/2024	19/04/2024	
2	02PM16A2,C2	16	INT509.03	Cơ sở dữ liệu	2	13h15-17h10	403	Nguyễn Đức Hiền	08/01/2024	22/01/2024	
			INT509.03	Cơ sở dữ liệu	6	13h15-17h10	403	Nguyễn Đức Hiền	12/01/2024	26/01/2024	
			INT514.03	Quản trị mạng Windows Server	2	7h30-11h30	404	Nguyễn Quang Tuấn	19/02/2024	15/04/2024	
			INT517.03	Thiết kế website cơ bản	3	13h15-17h10	403	Nguyễn Thanh Tùng	27/02/2024	02/04/2024	
			INT516.02	Lập trình hướng đối tượng với C#	6	13h15-17h10	403	Trương Bá Vinh	23/02/2024	19/04/2024	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02KT16B1,D1	16	COA531.02	Kế toán doanh nghiệp 1	3	18h00-21h00	305	Kiều Bích Hằng	20/02/2024	07/05/2024	
			COA509.03	Marketing căn bản	2	18h00-21h00	307	Phan Thị Kim Xuyên	08/01/2024	29/01/2024	
			COA509.03	Marketing căn bản	4	18h00-21h00	307	Phan Thị Kim Xuyên	10/01/2024	31/01/2024	
			COA509.03	Marketing căn bản	7	18h00-21h00	307	Phan Thị Kim Xuyên	13/01/2024	27/01/2024	
			COA519.02	Tài chính doanh nghiệp	4	18h00-21h00	305	Phạm Tường Vy	21/02/2024	08/05/2024	
			COA528.01	Kế toán Excel	2	18h00-21h00	403	Huỳnh Thị Xuân Thùy	19/02/2024	29/04/2024	
2	02KT16E1	16	COA531.03	Kế toán doanh nghiệp 1	4	18h00-21h00	Online	Nguyễn Vương Thành Long	21/02/2024	08/05/2024	
			COA519.03	Tài chính doanh nghiệp	3	18h00-21h00	Online	Phạm Tường Vy	20/02/2024	07/05/2024	
			COA507.01	Kinh tế vi mô	2	18h00-21h00	Online	Huỳnh Thị Xuân Thùy	08/01/2024	22/01/2024	
			COA507.01	Kinh tế vi mô	4	18h00-21h00	Online	Huỳnh Thị Xuân Thùy	10/01/2024	31/01/2024	
			COA528.02	Kế toán Excel	7	18h00-21h00	Online	Huỳnh Thị Xuân Thùy	24/02/2024	04/05/2024	
2	02DN16E1	16	COA508.02	Quản trị học	7	18h00-21h00	Online	Mai Lưu Huy	24/02/2024	04/05/2024	
			SMA513.01	Tài chính doanh nghiệp	3	18h00-21h00	Online	Phạm Tường Vy	20/02/2024	07/05/2024	
			SMA521.01	Quản trị chuỗi cung ứng	2	18h00-21h00	Online	Vũ Ngọc Đan Thanh	26/02/2024	06/05/2024	
			COA507.02	Kinh tế vi mô	2	18h00-21h00	Online	Huỳnh Thị Xuân Thùy	08/01/2024	22/01/2024	
			COA507.02	Kinh tế vi mô	4	18h00-21h00	Online	Huỳnh Thị Xuân Thùy	10/01/2024	31/01/2024	
2	02PM16B1,D1	16	INT509.04	Cơ sở dữ liệu	2	18h00-21h00	402	Nguyễn Chí Thiện	08/01/2024	29/01/2024	
			INT509.04	Cơ sở dữ liệu	4	18h00-21h00	402	Nguyễn Chí Thiện	10/01/2024	31/01/2024	
			INT514.04	Quản trị mạng Windows Server	4	18h00-21h00	402	Nguyễn Quang Tuấn	21/02/2024	08/05/2024	
			INT517.04	Thiết kế website cơ bản	3	18h00-21h00	402	Nguyễn Thanh Tùng	20/02/2024	09/04/2024	
			INT521.01	Xây dựng website với PHP và My SQL	7	18h00-21h00	402	Nguyễn Thanh Phong	24/02/2024	04/05/2024	
2	02DS16A1	16	PHA511.03	Hóa dược – dược lý 1 (TH)	6	7h30-11h30	407	Nguyễn Thị Hạnh	12/01/2024	26/01/2024	
			PHA512.02	Hóa dược – dược lý 2 (LT)	6	7h30-11h30	305	Nguyễn Thị Hạnh	23/02/2024	08/03/2024	
			PHA512.02	Hóa dược – dược lý 2 (TH)	6	7h30-11h30	305	Nguyễn Thị Hạnh	15/03/2024	19/04/2024	
			PHA515.01	Dược liệu (LT)	2	13h15-17h10	307	Nguyễn Xuân Lan	15/01/2024	29/01/2024	
			PHA515.01	Dược liệu (LT)	6	13h15-17h10	409	Nguyễn Xuân Lan	19/01/2024	02/02/2024	
			PHA515.01	Dược liệu (TH)	2	13h15-17h10	306	Nguyễn Xuân Lan	19/02/2024	04/03/2024	
			PHA515.01	Dược liệu (TH)	6	13h15-17h10	306	Nguyễn Xuân Lan	23/02/2024	08/03/2024	
			PHA509.01	Hóa phân tích (TH)	3	7h30-11h30	301	Hồ Bảo Long	09/01/2024	23/01/2024	
			PHA509.01	Hóa phân tích (TH)	3	13h15-17h10	301	Hồ Bảo Long	09/01/2024	23/01/2024	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DS16A1	16	PHA514.02	Bào chế (LT)	7	7h30-11h30	303	Nguyễn Anh Tuấn	03/02/2024	13/04/2024	
			PHA514.02	Bào chế (TH)	7	7h30-11h30	306	Nguyễn Anh Tuấn	20/04/2024	25/05/2024	
02	02YS16A1	16	NUR509.04	Dược lý	3	7h30-11h30	305	Nguyễn Thị Hạnh	09/01/2024	23/01/2024	
			NUR509.04	Dược lý	6	13h15-17h10	305	Nguyễn Thị Hạnh	12/01/2024	26/01/2024	
			GMD510.02-NUR512.02	Bệnh Nội khoa	6	13h15-17h10	409	Hà Khánh Linh	23/02/2024	19/04/2024	
			GMD511.02-NUR513.02	Bệnh Ngoại khoa	2	13h15-17h10	309	Phạm Thị Thanh Hương	19/02/2024	15/04/2024	
			GMD512.02 - NUR514.02	Sức khỏe trẻ em	7	13h15-17h10	307	Phạm Thị Thúy Hồng	02/03/2024	27/04/2024	
			GMD513.02-NUR515.02	Sức khỏe sinh sản	2	7h30-11h30	307	Võ Thị Thái Sơn	26/02/2024	22/04/2024	
02	02DD16A1	16	NUR509.02	Dược lý	3	7h30-11h30	305	Nguyễn Thị Hạnh	09/01/2024	23/01/2024	
			NUR509.02	Dược lý	6	13h15-17h10	305	Nguyễn Thị Hạnh	12/01/2024	26/01/2024	
			GMD510.02-NUR512.02	Chăm sóc người bệnh Nội khoa	6	13h15-17h10	409	Hà Khánh Linh	23/02/2024	19/04/2024	
			GMD511.02-NUR513.02	Chăm sóc người bệnh Ngoại khoa	2	13h15-17h10	309	Phạm Thị Thanh Hương	19/02/2024	15/04/2024	
			GMD512.02 - NUR514.02	Chăm sóc Sức khỏe trẻ em	7	13h15-17h10	307	Phạm Thị Thúy Hồng	02/03/2024	27/04/2024	
			GMD513.02-NUR515.02	Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	13h15-17h10	307	Võ Thị Thái Sơn	26/02/2024	22/04/2024	
02	02YS16B1	16	NUR509.05	Dược lý	4	18h00-21h00	305	Trần Thị Ngọc Ni	10/01/2024	31/01/2024	
			NUR509.05	Dược lý	7	18h00-21h00	309	Trần Thị Ngọc Ni	13/01/2024	03/02/2024	
			NUR526.02	Vì sinh - Ký sinh trùng	2	18h00-21h00	305	Nguyễn Thị Mỹ Dum	06/05/2024	20/05/2024	
			NUR526.02	Vì sinh - Ký sinh trùng	7	18h00-21h00	305	Nguyễn Thị Mỹ Dum	11/05/2024	18/05/2024	
			NUR526.02	Vì sinh - Ký sinh trùng	3	18h00-21h00	305	Nguyễn Thị Mỹ Dum	07/05/2024	21/05/2024	
			GMD510.03-NUR512.03	Bệnh Nội khoa	4	18h00-21h00	309	Hà Khánh Linh	21/02/2024	01/05/2024	
			GMD511.03-NUR513.03	Bệnh Ngoại khoa	2	18h00-21h00	309	Phạm Thị Thanh Hương	19/02/2024	29/04/2024	
			GMD512.03 - NUR514.03	Sức khỏe trẻ em	7	18h00-21h00	307	Phạm Thị Thúy Hồng	24/02/2024	04/05/2024	
			GMD513.03-NUR515.03	Sức khỏe sinh sản	3	18h00-21h00	307	Võ Thị Thái Sơn	20/02/2024	30/04/2024	
	02YS16B1 - N1		NUR525.01	Giải phẫu - Sinh lý (TH)	3	18h00-21h00	308	Võ Thị Thái Sơn	19/12/2023	06/02/2024	
	02YS16B1 - N2		NUR525.03	Giải phẫu - Sinh lý (TH)	2	18h00-21h00	308	Võ Thị Thái Sơn	18/12/2023	05/02/2024	
2	02DD16B1	16	NUR509.03	Dược lý	4	18h00-21h00	305	Trần Thị Ngọc Ni	10/01/2024	31/01/2024	
			NUR509.03	Dược lý	7	18h00-21h00	309	Trần Thị Ngọc Ni	13/01/2024	03/02/2024	
			NUR526.02	Vì sinh - Ký sinh trùng	2	18h00-21h00	305	Nguyễn Thị Mỹ Dum	06/05/2024	20/05/2024	
			NUR526.02	Vì sinh - Ký sinh trùng	7	18h00-21h00	305	Nguyễn Thị Mỹ Dum	11/05/2024	18/05/2024	
			NUR526.02	Vì sinh - Ký sinh trùng	3	18h00-21h00	305	Nguyễn Thị Mỹ Dum	07/05/2024	21/05/2024	
			NUR525.03	Giải phẫu - Sinh lý (TH)	2	18h00-21h00	308	Võ Thị Thái Sơn	18/12/2023	05/02/2024	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DD16B1	16	GMD510.03-NUR512.03	Chăm sóc người bệnh Nội khoa	4	18h00-21h00	309	Hà Khánh Linh	21/02/2024	01/05/2024	
			GMD511.03-NUR513.03	Chăm sóc người bệnh Ngoại khoa	2	18h00-21h00	309	Phạm Thị Thanh Hương	19/02/2024	29/04/2024	
			GMD512.03 - NUR514.03	Chăm sóc Sức khỏe trẻ em	7	18h00-21h00	307	Phạm Thị Thủy Hồng	24/02/2024	04/05/2024	
			GMD513.03-NUR515.03	Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	3	18h00-21h00	307	Võ Thị Thái Sơn	20/02/2024	30/04/2024	
2	02DS16B1	16	PHA511.02	Hóa dược – dược lý 1 (LT)	3	18h00-21h00	307	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	09/01/2024	30/01/2024	
			PHA511.02	Hóa dược – dược lý 1 (LT)	4	18h00-21h00	309	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	10/01/2024	31/01/2024	
			PHA511.02	Hóa dược – dược lý 1 (TH)	3	18h00-21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	20/02/2024	12/03/2024	
			PHA511.02	Hóa dược – dược lý 1 (TH)	7	18h00-21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	24/02/2024	16/03/2024	
			PHA512.03	Hóa dược – dược lý 2 (LT)	3	18h00-21h00	309	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	19/03/2024	09/04/2024	
			PHA512.03	Hóa dược – dược lý 2 (LT)	7	18h00-21h00	309	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	23/03/2024	13/04/2024	
			PHA512.03	Hóa dược – dược lý 2 (TH)	3	18h00-21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	16/04/2024	07/05/2024	
			PHA512.03	Hóa dược – dược lý 2 (TH)	7	18h00-21h00	407	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	20/04/2024	11/05/2024	
			PHA508.03	Thực vật dược liệu (TH)	2	18h00-21h00	306	Bùi Thị Thu Vân	08/01/2024	29/01/2024	
			PHA508.03	Thực vật dược liệu (TH)	7	18h00-21h00	306	Bùi Thị Thu Vân	13/01/2024	03/02/2024	
			PHA514.03	Bào chế (LT)	2	18h00-21h00	307	Nguyễn Anh Tuấn	19/02/2024	25/03/2024	
			PHA514.03	Bào chế (LT)	4	18h00-21h00	307	Nguyễn Anh Tuấn	21/02/2024	27/03/2024	
			PHA514.03	Bào chế (TH)	2	18h00-21h00	306	Nguyễn Anh Tuấn	01/04/2024	06/05/2024	
			PHA514.03	Bào chế (TH)	4	18h00-21h00	306	Nguyễn Anh Tuấn	27/03/2024	08/05/2024	

Lưu ý:
- Các môn học có chia nhóm ở cột ghi chú, sinh viên xem danh sách nhóm kèm theo.
- Thời khoá biểu có thể có cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh nên sinh viên lưu ý xem lại TKB trước khi đến lớp.

PHÒNG ĐÀO TẠO